

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 479/2019/HS-PT

Ngày 05 - 7 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Liễu - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 388 /2019/HSPT ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ch, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn H, sinh năm 1981 tại Hà Nội; nơi cư trú thôn Đồng Trữ, xã Phú Ngh, huyện Ch, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Trịnh Thị L; có vợ là Đỗ Thị Th và 01 con; tiền sự không; tiền án:

1. Bản án số 114/2015/HSST ngày 23/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ch, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016 (chưa được xóa án tích);

2. Bản án số 29/2017/HSST ngày 13/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ch, thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2017 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Bản án số 90/2013/HSST ngày 23/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ch, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (số tiền đánh bạc của cả vụ án là 2.860.000 đồng nên theo Bộ luật hình sự năm 2015 thì không coi là tội phạm).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 25/12/2018, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 08 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ch thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/12/2018, Trần Trung H, Trần Bá Q, Trần Thị Nh, Nguyễn Văn H đến nhà Hạ Thị C chơi rồi rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền và được Hạ Thị C đồng ý cho chơi tại gian bếp nhà C. Trần Thị Nh lấy bộ bát, đĩa; Trần Trung H lấy 04 quân vị; Trần Bá Q lấy 04 quân bài tứ lơ khơ (đều có sẵn trong bếp nhà C) để chơi “Xóc đĩa” và “Bảng vị”. Sau đó có Nguyễn Viết V, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc N, Trần Thị D vào chơi cùng. Khi chơi, các bị cáo H, Năm, V, Ho mỗi bị cáo tự nộp 50.000 đồng, Trần Thị D tự nộp 10.000 đồng cho Hạ Thị C. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/12/2018, tổ công tác Công an huyện Ch và Công an xã Phú Ngh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 bát men sứ, 01 đĩa men sứ, 04 quân vị, 04 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói và 7.910.000 đồng trên chiếu bạc; thu giữ trong người Nguyễn Viết V 1.000.000 đồng, thu giữ trên người Hạ Thị C 200.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Ngọc N 60.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được các bị cáo trực tiếp đánh bạc gồm:

1. Hạ Thị C có 200.000 đồng và thu 210.000 đồng tiền hồ phế, tổng cộng là 410.000 đồng;
2. Phạm Văn H sử dụng 1.260.000 đồng để đánh bạc, Hòa nộp cho Cách 50.000 đồng;
3. Nguyễn Ngọc N sử dụng 460.000 đồng để đánh bạc, Năm nộp cho Cách 50.000 đồng;
4. Trần Bá Q không có tiền nên đã sử dụng số tiền các bị cáo khác chơi bảng vì bị thua để sử dụng đánh xóc đĩa, khi bị bắt đang thắng 1.000.000 đồng và vút xuống chiếu bạc;
5. Nguyễn Viết V sử dụng 3.800.000 đồng để đánh bạc, Vinh nộp cho Cách 50.000 đồng;
6. Trần Trung H sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, Huân nộp cho Cách 50.000 đồng;
7. Nguyễn Văn H sử dụng 310.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đã thua hết;
8. Trần Thị Nh sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đã thua hết;
9. Trần Thị D sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, Dương nộp cho Cách 10.000 đồng; khi bị bắt đã thua hết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ch, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hạ Thị C, Trần Trung H, Trần Bá Q, Nguyễn Viết V, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Văn H, Trần Thị Nh và Trần Thị D phạm tội “**Đánh bạc**”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Văn H **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 25/12/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2019, bị cáo Phạm Quang H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, xét thấy mức án 18 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nhẹ; tuy tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ yếu, mẹ già, con còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình; nhưng căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét thấy không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ phân tích trên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2].Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 19/12/2018 đến 00 giờ 30 ngày 20/12/2018, Phạm Văn H là người có 2 tiền án chưa được xóa án tích, đã có hành vi tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “Xóc đĩa” và “Bảng vị” cùng với các bị cáo Hạ Thị C, Trần Trung H, Trần Bá Q, Nguyễn Viết V, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Văn H, Trần Thị Nh và Trần Thị D với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.170.000 đồng. Khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn H và các bị cáo khác về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc đánh bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm hưởng lợi bất chính. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội có mức độ, sử dụng số tiền không lớn để đánh bạc; ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn đề nghị theo đó bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già yếu 85 tuổi, vợ yếu, con còn nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình; đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn

cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy mức án 18 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3].Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1].Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sửa bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Phạm Văn H **12 (mười hai)** tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 25/12/2018.

[2]. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 05/7/2019.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa